

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2020/HNGĐ-ST
Ngày 13-8-2020
V/v “Tranh chấp về xác định cha
cho con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoè.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 150/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Thượng Cát, xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ dân phố Hùng Uyển, thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Yên Phong, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

(Chị Ch, anh B và anh V vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 6 năm 2020 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ch trình bày:

Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Hữu V kết hôn với nhau năm 2014 tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, chị Ch và anh V thực tế chỉ sống với nhau được khoảng 6 tháng thì mâu thuẫn dẫn đến ly thân; anh V sinh sống và làm việc tại Ninh Bình, chị Ch sinh sống và làm việc tại Bắc Giang.

Trong thời gian ly thân, chị Ch đã quen biết, quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn B, sinh cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết. Khi đăng ký khai sinh cho cháu Tuyết, do chị Ch và anh V vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân nên chị Tuyết đã kê khai anh V là cha đẻ cháu Tuyết và lấy họ anh V để khai sinh. Sau đó, chị Ch đã chủ động làm đơn xin ly hôn với anh V. Tại Quyết định số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09-10-2019, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ch và anh V; ghi nhận giữa chị Ch và anh V không có con Ch. Sau đó, chị Ch đã xin giám định AND giữa cháu Tuyết và anh B, kết quả giám định thể hiện anh B là cha đẻ cháu Tuyết. Vì vậy, chị Ch đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xác định anh Nguyễn Văn B là cha đẻ cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết.

Tại bản tự khai ngày 19 tháng 6 năm 2020 và quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Văn B có khai phù hợp với lời khai của chị Ch về mối quan hệ, về việc chị Ch mang thai với anh B và sinh ra cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết. Nay chị Ch đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xác định anh Nguyễn Văn B là cha đẻ cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết, anh B xác nhận cháu Tuyết là con và đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của chị Ch theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Hữu V trình bày: Năm 2013, anh V kết hôn với chị Ch. Do mâu thuẫn nên anh B và chị Ch đã ly thân từ năm 2014 đến khi ly hôn. Trong thời gian ly thân, chị Ch có quan hệ với anh B sinh ra cháu Tuyết và khai sinh cho cháu Tuyết kê khai anh là cha đẻ, anh V hoàn toàn không biết. Khi ly hôn, cả chị Ch và anh đều kê khai không có con Ch và được Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp giải quyết cho ly hôn, công nhận không có con Ch. Nay chị Ch đã giám định AND, kết quả thể hiện cháu Tuyết là con anh B, anh V không đề nghị giám định AND giữa anh và cháu Tuyết, không có ý kiến gì về yêu cầu của chị Tuyết cũng như anh B và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đã đảm bảo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 88, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ch đối với anh Nguyễn Văn B về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”, tuyên bố anh Nguyễn Văn B là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết, sinh ngày 07-9-2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Ch, anh Nguyễn Văn B và anh Nguyễn Hữu V đều có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt chị Ch, anh B, anh V theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Văn B đều thừa nhận từ năm 2015 có quan hệ tình cảm với nhau dẫn đến có thai và sinh cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết. Tại Quyết định số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09-10-2019, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ch và anh V; ghi nhận giữa chị Ch và anh V không có con Ch. Tại bản kết luận số KL120550 ngày 12-5-2020 của Phòng TNTĐ công nghệ gen – Viện Công nghệ sinh học kết luận anh Nguyễn Văn B và cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết có mối quan hệ huyết thống cha con với xác suất 99,99999008828222%. Anh V xác định không có con Ch với chị Ch, không yêu cầu giám định gen với cháu Tuyết, không có ý kiến gì về kết luận giám định và đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của chị Ch theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của các đương sự, kết quả xét nghiệm ADN của Phòng TNTĐ công nghệ gen – Viện Công nghệ sinh học và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở khẳng định anh Nguyễn Văn B là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết. Do đó, xét cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ch, xác định anh Nguyễn Văn B là cha đẻ cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết là phù hợp pháp luật.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ch tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101, điểm a khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ch

Tuyên bố anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ dân phố Hùng Uyển, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là cha đẻ của cháu Nguyễn Thị Minh Tuyết, sinh ngày 07-9-2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ch phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số AA/2017/0002187 ngày 16-6-2020 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Chị Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Ngọc Chính

Ngô Thị Hoà

Nơi nhận:

- Cấp cho đương sự: (3 bản);
- TAND tỉnh Nam Định: (1 bản);
- VKSND tỉnh+huyện: (2 bản);
- Chi cục THADS huyện: (1 bản);
- UBND xã Tiên Sơn: (1 bản);
- UBND thị trấn Cồn: (01 bản);
- Lưu hồ sơ: (1 bản);
- Lưu văn phòng: (1 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hoà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Ngọc Chính

Ngô Thị Hoè

Nơi nhận:

- Cấp cho đương sự: (3 bản);
- TAND tỉnh Nam Định: (1 bản);
- VKSND tỉnh+huyện: (2 bản);
- Chi cục THADS huyện: (1 bản);
- UBND xã Tiên Sơn: (1 bản);
- UBND thị trấn Cồn: (01 bản);
- Lưu hồ sơ: (1 bản);
- Lưu văn phòng: (1 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hoè